



chéng

盛

fill; hold; contain

Common Words

chāng shèng

昌盛

prosperous; flourishing

fēng shèng

丰盛

rich; sumptuous

mào shèng

茂盛

luxuriant; flourishing; exuberant

Trace each stroke, then write the character on your own.

盛	盛	盛	盛	盛	盛	盛	盛	盛	盛	盛
盛	盛	盛								